

Số: 582/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 22/6/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 552/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- **Anh Vũ Văn C, Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT: xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác hiện nay: số x đường L, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Bùi Thị Hải Y, Sinh năm: 199x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm x, xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Hải Dương vào ngày 07/10/2019 theo giấy chứng nhận kết hôn số 56. Hôn nhân của chị Y, anh C là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng đến năm 2020 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống

hôn nhân không hòa hợp, không sống cùng nhau được nữa. Anh C, chị Y đã có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại vấn đề hôn nhân mà cả hai đang gặp phải nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ chồng không còn.

Nay anh C, chị Y xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có địa chỉ trụ sở cơ quan công tác của anh C công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh C, chị Y là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y có 01 con chung là cháu Vũ Đức Đ (Nam), sinh ngày 10/8/202x. Ly hôn, anh C, chị Y thỏa thuận: chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Đức Đ và anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 4.730.000 (Bốn triệu bảy trăm ba mươi nghìn) đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành. Xét việc thỏa thuận nuôi con và thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con của anh C, chị Y là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y thỏa thuận anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y.

- **Về con chung**: Xác nhận anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y có 01 con chung là cháu Vũ Đức Đ (Nam), sinh ngày 10/8/202x. Giao cho chị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Đức Đ. Ghi nhận sự tự nguyện của anh C cấp dưỡng

nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng là: 4.730.000 (Bốn triệu bảy trăm ba mươi nghìn). Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** (Động sản và bất động sản) Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Vũ Văn C và chị Bùi Thị Hải Y không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh C đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070316 ngày 21/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Anh C đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Hương

